

Số: /2026/QĐ-UBND

Huế, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ, báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn thành phố Huế.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Quyết định Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ, báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ, báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định một số nội dung về Quy định trình tự, thời hạn lập, gửi xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ, báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn thành phố Huế. Các nội dung

không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (gọi tắt là Nghị định số 254/2025/NĐ-CP), Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán (gọi tắt là Thông tư số 91/2025/TT-BTC).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các Sở, ban, ngành, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, đơn vị khác có liên quan sử dụng vốn đầu tư công.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

c) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) (sau đây gọi tắt là Phòng Kinh tế)

d) Các chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 2. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo niên độ

1. Trình tự lập, xét duyệt quyết toán theo niên độ thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 254/2025/NĐ-CP.

2. Các chủ đầu tư là đơn vị trực thuộc lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi các Sở, ban, ngành chủ quản quản lý (đơn vị dự toán cấp 1) trước ngày 10 tháng 3 năm sau.

3. Các Sở, ban, ngành xét duyệt quyết toán theo niên độ của các chủ đầu tư đơn vị trực thuộc, tổng hợp, lập báo cáo quyết toán; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố gửi Sở Tài chính trước ngày 31 30 tháng 3 năm sau.

Điều 3. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo niên độ

1. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Phòng Kinh tế xét duyệt trước ngày 01 tháng 3 năm sau.

2. Phòng Kinh tế xét duyệt, tổng hợp quyết toán theo niên độ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trước ngày 31 tháng 3 năm sau, gửi Sở Tài chính tổng hợp chậm nhất trong vòng 05 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân phê chuẩn.

Điều 4. Thời hạn gửi Báo cáo tình hình thực hiện quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trong năm

1.Số liệu báo cáo năm được tổng hợp từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.

2.Các Chủ đầu tư lập báo cáo chi tiết tình hình quyết toán dự án hoàn thành theo mẫu số 11/QTDA ban hành kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC gửi Sở, ban ngành chủ quản tổng hợp trước ngày 15 tháng 01 năm sau năm báo cáo.

3.Các Sở, ban ngành tổng hợp tình hình quyết toán đối với các dự án trực tiếp làm chủ đầu tư và các đơn vị cấp dưới trực thuộc.

4.Đơn vị thực hiện báo cáo gửi về Sở Tài chính: Các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng vốn đầu tư công; thời hạn báo cáo trước ngày 31 tháng 01 năm sau năm báo cáo.

5. Sở Tài chính tổng hợp, dự thảo báo cáo hàng năm trình Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Tài chính trước ngày 25 tháng 02 năm sau năm báo cáo.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

1.Các đơn vị được Ủy ban nhân dân các cấp giao làm chủ đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố, các sở, ban, ngành thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo quyết toán niên độ năm; tổng hợp, lập, gửi, thẩm định báo cáo quyết toán năm theo Quy định này và các quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP và Thông tư số 91/2025/TT-BTC.

2. Khi các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3.Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026. Thay thế Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định thời hạn gửi báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công định kỳ, báo cáo và thẩm định quyết toán vốn đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm, quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh Thừa thiên Huế.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã; Chủ đầu tư dự án và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Ban TV Đảng ủy UBND thành phố;
- TT.HĐND thành phố;
- HĐND, UBND cấp xã;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, DNNN thuộc UBND thành phố;
- VP:các PCVP và CV;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, XDCCB,TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**